TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KHÁNH VĨNH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **04/2023**/QĐST-DS	*Khánh Vĩnh, ngày 18 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2023/TLST- DS ngày 04 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà **Triệu Thị Hồng C**, sinh năm 1986

Địa chỉ: Số 18 Lê Hồng Phong, tổ 2 thị trấn K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

* Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Y**, sinh năm 1977

Địa chỉ: Số 16B Quang Trung, tổ 1 thị trấn K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Thịnh Nam H, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Số 18 Lê Hồng Phong, tổ 2 thị trấn K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hợp đồng đặt cọc chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đề ngày 13/7/2022**: Bà Triệu Thị Hồng C, ông Thịnh Nam H và bà Nguyễn Thị Y thống nhất hủy hợp đồng đặt cọc chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất lập ngày 13/7/2022 giữa bà Triệu Thị Hồng C, ông Thịnh Nam H với bà Nguyễn Thị Y.

- **Về số tiền cọc và lãi phát sinh**: Bà Nguyễn Thị Y phải trả cho bà Triệu Thị Hồng C, ông Thịnh Nam H số tiền 94.000.000đ (chín mươi bốn triệu đồng). Trong đó tiền đặt cọc đã nhận chưa trả là 85.000.000đ (tám mươi lăm triệu đồng) và số tiền lãi phải trả là 9.000.000đ (chín triệu đồng).

- **Phương thức, thời hạn trả số tiền 94.000.000đ (chín mươi bốn triệu đồng):** Đến ngày 09/10/2023 bà Nguyễn Thị Y trả cho bà Triệu Thị Hồng C, ông Thịnh Nam H số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng); vào ngày 15 hàng tháng bà Nguyễn Thị Y tiếp tục trả cho bà Triệu Thị Hồng C, ông Thịnh Nam H số tiền

2.000.000đ; thời hạn trả bắt đầu từ ngày 15 tháng 11 năm 2023 cho đến khi trả hết số tiền còn lại

Quy định chung: Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

*** Về án phí:** Bà Triệu Thị Hồng C, ông Thịnh Nam H và bà Nguyễn Thị Y mỗi bên phải chịu 1.175.000đ (một triệu một trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Bà Triệu Thị Hồng C, ông Thịnh Nam H đồng ý nộp án phí thay cho bà Nguyễn Thị Y. Tổng cộng bà C và ông H phải nộp 2.350.000đ (hai triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng) án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.300.000đ (hai triệu ba trăm ngàn đồng) tại biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0006008 ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Khánh Vĩnh. Bà C, ông H còn phải nộp 50.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Khánh Vĩnh;
- Chi cục THADS huyện Khánh Vĩnh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền